

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: /2019/HSST

Ngày : 09/ 9/ 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Anh Thọ

Ông Đậu Khắc Dinh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Lê Thị Phương – cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Chùy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2019/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2019 theo Quy ết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2019/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

***Ú Ph.** Sinh năm 1969, tại huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Na O, cụm Sốp H, huyện Sốp B, tỉnh Hủa Ph, Nước CHDCND Lào; quốc tịch: Lào; Dân tộc: Dao; Trình độ học vấn: Lớp 02/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Xanh Ph, sinh năm 1939 (đã chết); con bà: Nàng C, sinh năm 1944; có vợ: Nàng Phan O, sinh năm 1970; Có 04 con, lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án; tiền sự: Không. Bị can bị tạm giữ từ ngày 02 tháng 6 năm 2019, chuyển tạm giam từ ngày 08 tháng 6 năm 2019 đến nay, tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Đại Xuân, Văn phòng luật sư Minh Long, Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Hoàng Xuân Tiến.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 06 giờ 45 phút ngày 02 tháng 6 năm 2019, tại khu vực bờ Nam Sông Mã, cách đường biên giới Việt - Lào về phía Việt Nam khoảng 25m thuộc địa phận xã Tén Tằn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Tổ công tác của Đoàn biên phòng cửa khẩu Tén Tằn phát hiện bắt quả tang Ú Ph 04 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 800 viên hồng phiến màu hồng và màu xanh có ký hiệu “WY”. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ niêm phong vật chứng, ngoài ra còn thu giữ của Ú Ph 01 điện thoại di động và 32.000 Kíp Lào.

Quá trình điều tra, bị can Ú Ph khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 01 tháng 6 năm 2019, khi đang trên đường đi về nhà tại đầu bản Na On, cụm Sốp

Hào, huyện Sốp Bâu, tỉnh Hủa Phăn, Nước CHDCND Lào, Ú Ph gặp một người đàn ông không biết tên khoảng 40 tuổi, ở bản Hòm Phăn, huyện Viêng Xay, tỉnh Hủa Phăn, Nước CHDCND Lào, thuê Ú Ph vận chuyển 04 túi ma túy loại hồng phiến từ bản Na On qua biên giới Lào sang Việt Nam thuộc xã Tén Tẩn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam giao cho khách xong sẽ được trả tiền công 200.000 Kíp Lào, Ú Ph nhận lời. Sau đó lấy số điện thoại của Ú Ph và nói có gì sáng mai điện thoại liên lạc, đến khoảng 04 giờ sáng ngày 02 tháng 6 năm 2019 điện thoại cho Ú Ph đến vị trí gặp nhau hôm trước để nhận ma túy, đưa cho Ú Ph 04 túi nilon màu xanh, Ú Ph nhận và kiểm tra thấy mỗi túi bên trong đều chứa các viên nén hình tròn dẹt màu hồng và màu xanh, biết đó là ma túy loại hồng phiến, Ú Ph bỏ vào túi vải màu đen xanh, đi theo bờ Sông Mã sang Việt Nam sẽ có người đàn ông nhận số ma túy đó. Đến khoảng 06 giờ 45 phút ngày 02 tháng 6 năm 2019 khi Ú Ph đang vận chuyển 800 viên hồng phiến đi trên bờ Nam Sông Mã vào sâu đất liền Việt Nam khoảng 25m thuộc địa phận xã Tén Tẩn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa thì bị Đồn biên phòng cửa khẩu Tén Tẩn, Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Thanh Hóa phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số 1325/PC09 ngày 03 tháng 6 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

08 viên hình tròn dẹt, dạng nén màu xanh, có ký hiệu “WY” của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,740 gam, loại Methamphetamine; 792 viên hình tròn dẹt, dạng nén màu hồng, có ký hiệu “WY” của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 69,980 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ: 08 viên hình tròn dẹt, dạng nén màu xanh, có ký hiệu “WY” của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,740 gam, loại Methamphetamine; 792 viên hình tròn dẹt, dạng nén màu hồng, có ký hiệu WY của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 69,980 gam, loại Methamphetamine, còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Uni Foone và 32.000 Kíp Lào. Toàn bộ vật chứng đã niêm phong, hiện được bảo quản tại kho vật chứng Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

Cáo trạng số 60/CTr-VKS-P1 ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố Ú Ph về tội “Vận chuyển trái pháp chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 250, điểm skhoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ú Ph 15 năm đến 16 năm tù. Thời hạn tù tính ngày bắt tạm giam. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng và án phí đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo không tranh luận về chứng cứ, tội danh chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ khai báo thành khẩn, dân tộc thiểu số không hiểu biết pháp luật để xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của luật sư, không có ý kiến gì tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 02/6/2019 Ú Ph thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 70,720 gam ma túy (Methamphetamine) cho một người dân tộc Mông Lào (không rõ lai lịch địa chỉ) để lấy tiền công 200.000 Kíp Lào (hai nghìn kíp Lào) khi đi đến khu vực bờ Nam Sông Mã, cách đường biên giới Việt - Lào về phía Việt Nam khoảng 25m thuộc địa phận xã Tén Tán, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Tổ công tác của Đoàn biên phòng cửa khẩu Tén Tán phát hiện bắt quả tang. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Ú Ph phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, với tình tiết định khung “Methamphetamine có khối lượng từ 30 gam trở lên” quy định tại điểm b khoản 3 điều 250 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vụ án thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, tội phạm ma túy gây tác hại nghiêm trọng đến trật tự an ninh xã hội, làm suy thoái giống nòi, phá hoại hạnh phúc và kinh tế gia đình, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện tội phạm nhằm mục đích vụ lợi. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật Nước CND/CND Lào và Nước CHXHCN Việt Nam nhưng vẫn quyết tâm thực hiện hành vi phạm tội đến cùng thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy áp dụng hình phạt nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong thời gian đủ dài nhằm trừng trị và cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải ngoài ra không có tình tiết

giảm nhẹ nào khác để xem xét cho bị cáo. Đối với tình tiết Luật sư nêu bị cáo là dân tộc thiểu số không hiểu biết pháp luật thấy rằng, không có căn cứ để áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo chưa thu lợi bất chính, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Uni Foone của Ú Ph. Xét thấy, bị cáo dùng vào hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

Thu Ú Ph 32.000 (ba mươi hai nghìn) Kíp Lào. Xét thấy, số tiền Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Đối với người đàn ông dân tộc H'Mông (người Lào) là người thuê Ú Ph vận chuyển ma túy, nhưng do Ú Ph không biết rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ, xử lý trong vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Ú Ph phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Ú Ph 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/6/2019.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Ú Ph.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Uni Foone; 32.000 (ba mươi hai nghìn) Kíp Lào của Ú Ph.

- Tịch thu tiêu hủy 70,720 gam, loại Methamphetamine, đã lấy giám định còn lại. Đặc điểm tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa và Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa ngày 06 tháng 8 năm 2019.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Ú Ph phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Đại Sứ quán Việt Nam;
- Sở tư pháp Thanh Hóa;
- Cụm Sốp Hào;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Quách Văn Thành